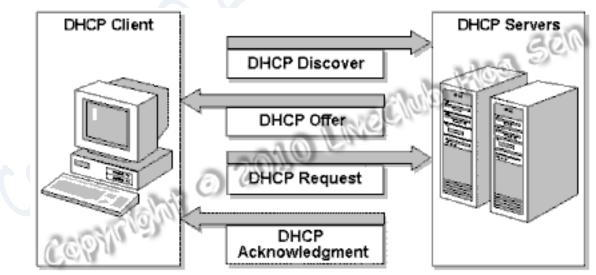
# Dynamic Host Configuration Protocol

# I. GIỚI THIỀU DỊCH VU DHCP:

- Mỗi thiết bị trên mạng có dùng bộ giao thức TCP/IP đều phải có một địa chỉ IP hợp lệ, phân biệt. Để hỗ trợ cho vấn đề theo dõi và cấp phát các địa chỉ IP được chính xác, tổ chức IETF (Internet Engineering Task Force) đã phát triển ra giao thức DHCP (Dynamic Host Configuration Protocol).
- Giao thức này được mô tả trong các **RFC 1533, 1534, 1541** và **1542**. Bạn có thể tìm thấy các **RFC** này tại địa chỉ **http://www.ietf.org/rfc.html**. Để có thể làm một **DHCP Server**, máy tính **Windows Server 2008** phải đáp ứng các điều kiện sau:
  - Đã cài dịch vụ **DHCP**.
  - Mỗi interface phải được cấu hình bằng một địa chỉ **IP** tĩnh.
  - Đã chuẩn bi sẵn danh sách các đia chỉ **IP** đinh cấp phát cho các máy **client**.
- Dịch vụ **DHCP** này cho phép chúng ta cấp động các thông số cấu hình mạng cho các máy trạm (**client**). Các hệ điều hành của **Microsoft** và các hệ điều hành khác như **Unix** hoặc **Macintosh** đều hỗ trợ cơ chế nhận các thông số động, có nghĩa là trên các hệ điều hành này phải có một **DHCP Client**.
- Cơ chế sử dụng các thông số mạng được cấp phát động có ưu điểm hơn so với cơ chế khai báo tĩnh các thông số mạng như:
  - Khắc phục được tình trạng đụng địa chỉ **IP** và giảm chi phí quản trị cho hệ thống mạng.
  - Giúp cho các nhà cung cấp dịch vụ (ISP) tiết kiệm được số lượng địa chỉ IP thật (Public IP).
  - Phù hợp cho các máy tính thường xuyên di chuyển qua lại giữa các mạng.
  - Kết hợp với hệ thống mạng không dây (**Wireless**) cung cấp các điểm **Hotspot** như: nhà ga, sân bay, trường học...

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA GIAO THỨC DHCP:

- Giao thức **DHCP** làm việc theo mô hình **client/server**. Theo đó, quá trình tương tác giữa **DHCP client** và **server** diễn ra theo các bước sau:



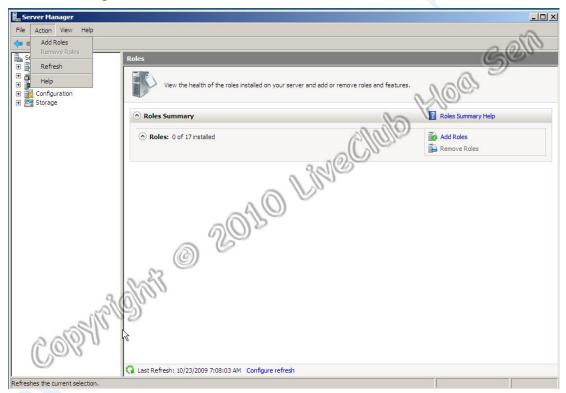
- Khi máy **client** khởi động, máy sẽ gửi **broadcast** gói tin **DHCPDISCOVER**, yêu cầu một **server** phục vụ mình. Gói tin này cũng chứa địa chỉ **MAC** của máy **client**.

- Các máy **Server** trên mạng khi nhận được gói tin yêu cầu đó, nếu còn khả năng cung cấp địa chỉ **IP**, đều gửi lại cho máy **Client** gói tin **DHCPOFFER**, đề nghị cho thuê một địa chỉ **IP** trong một khoản thời gian nhất định, kèm theo là một **subnet mask** và địa chỉ của **Server**. **Server** sẽ không cấp phát địa chỉ **IP** vừa đề nghị cho những **Client** khác trong suốt quá trình thương thuyết.
- Máy **Client** sẽ lựa chọn một trong những lời đề nghị (**DHCPOFFER**) và gửi **broadcast** lại gói tin **DHCPREQUEST** chấp nhận lời đề nghị đó. Điều này cho phép các lời đề nghị không được chấp nhận sẽ được các **Server** rút lại và dùng đề cấp phát cho **Client** khác.
- Máy **Server** được **Client** chấp nhận sẽ gửi ngược lại một gói tin **DHCPACK** như là một lời xác nhận, cho biết là địa chỉ **IP** đó, **subnet mask** đó và thời hạn cho sử dụng đó sẽ chính thức được áp dụng. Ngoài ra **Server** còn gửi kèm theo những thông tin cấu hình bổ sung như địa chỉ của **gateway** mặc định, địa chỉ **DNS Server**, ...

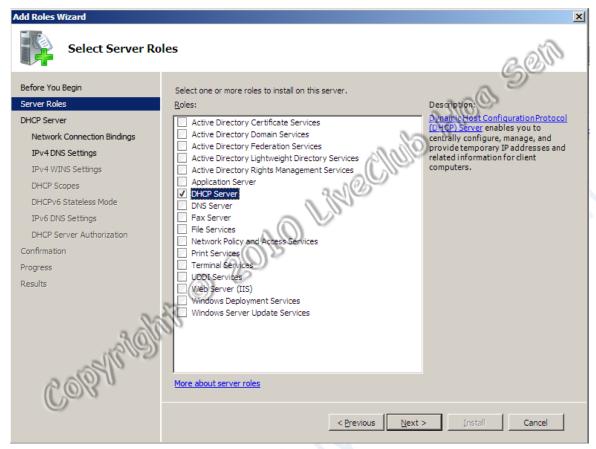
# III. CÀI ĐẶT TRÊN WINDOWS SERVER 2008

#### 1. Server:

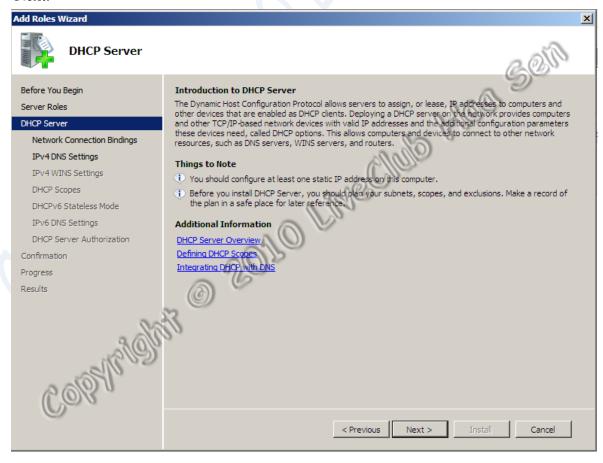
- Vào Server Manger → Roles → Add Roles



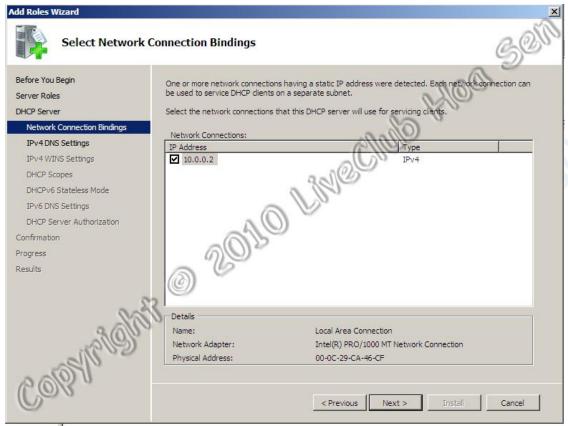
- Nhấn Next → trong mục Roles chọn "DHCP Server". Nhấn Next.



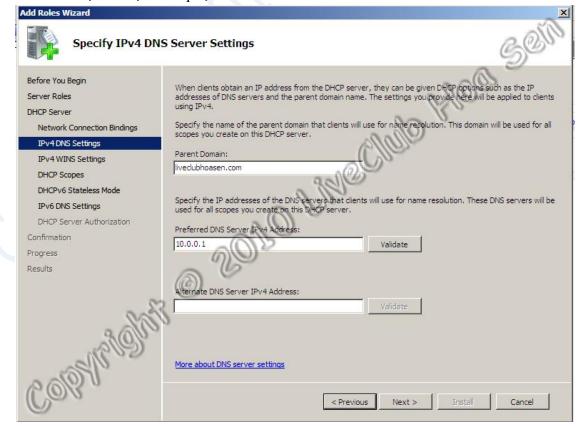
- Trong bảng này giới thiệu về DHCP và các điểm cần lưu ý **Things to Note**. Tiếp tục nhấn Next.



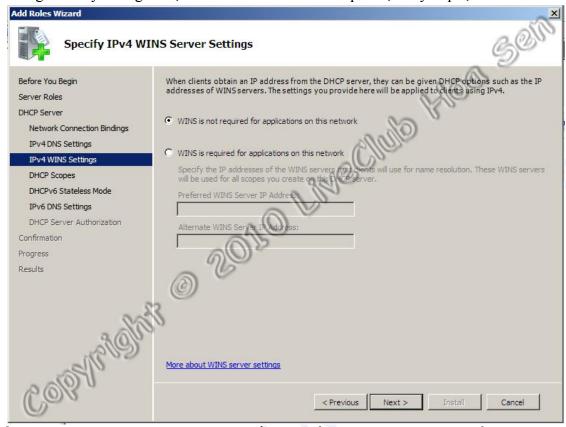
- Chọn card mạng sử dụng dịch vụ này ở đây chúng ta chỉ có một card mạng nên tiếp tục nhấn Next.



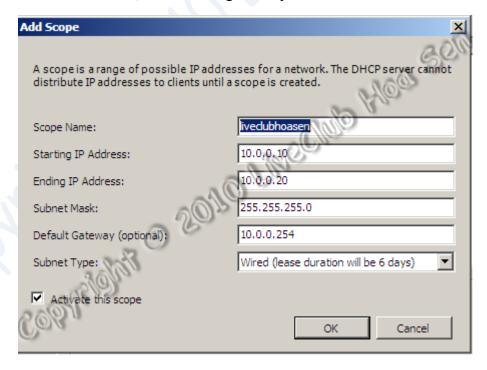
- Trong mục "**Parent Domain**" điền tên domain (nếu máy này đã join domain thì mục này sẽ tự động điền sẵn) và điền IP DNS server ở mục "**Preferred DNS**..." → nhấn **Validate** để kiểm tra và xác nhận tồn tại → tiếp tục nhấn **Next**.

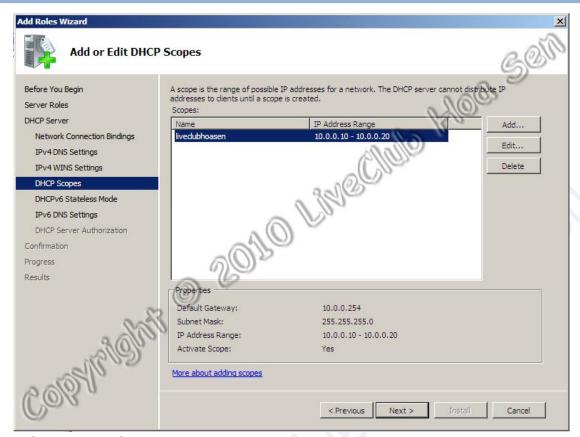


- Chúng ta ở đây không sử dụn WINS server nên sẽ bỏ qua mục này tiếp tục nhấn Next.

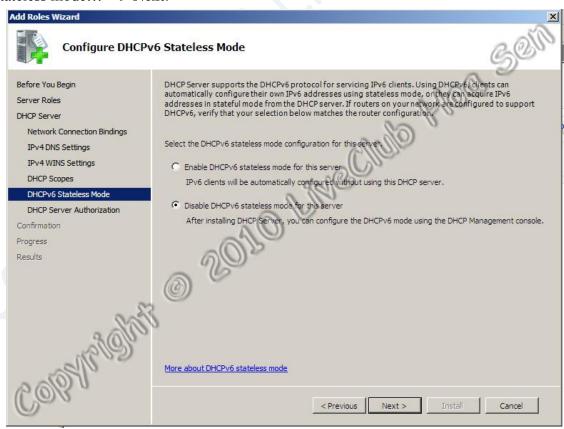


- Ở bảng **Add or Edit DHCP Scopes**, nhấn Add để thêm scope *(hoặc có thể thêm sau khi cài đặt trong Admin tools → DNS)* → điền thông tin scope cần add → OK.

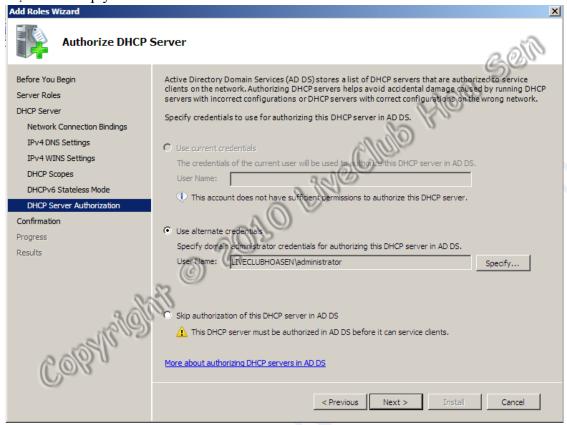




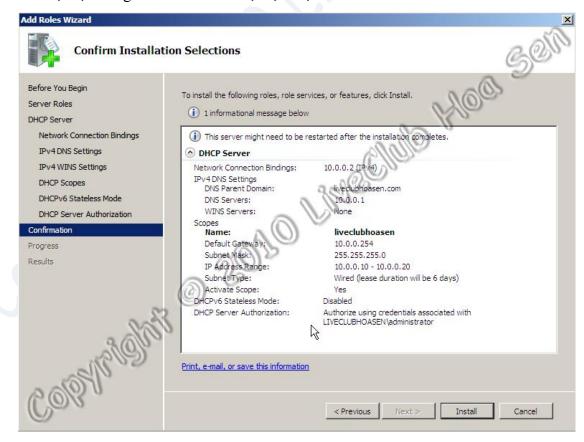
- Nhấn **Next** → Tắt chức năng IPv6 ở đây chúng ta không sử dụng IPv6, chọn "Disable IPv6 Stateless mode..." → **Next**.



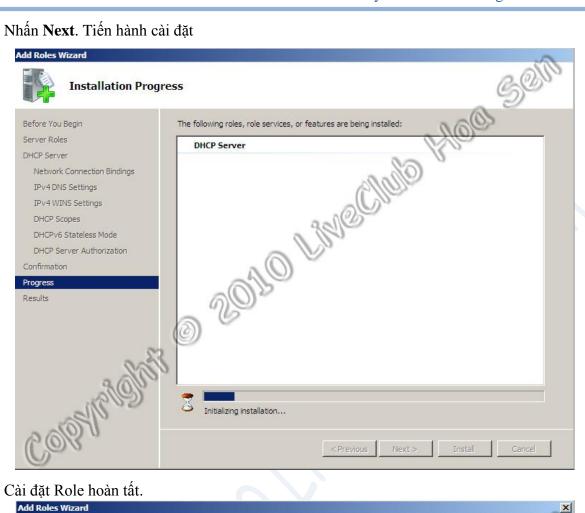
- Chọn user có quyền Author → Next.



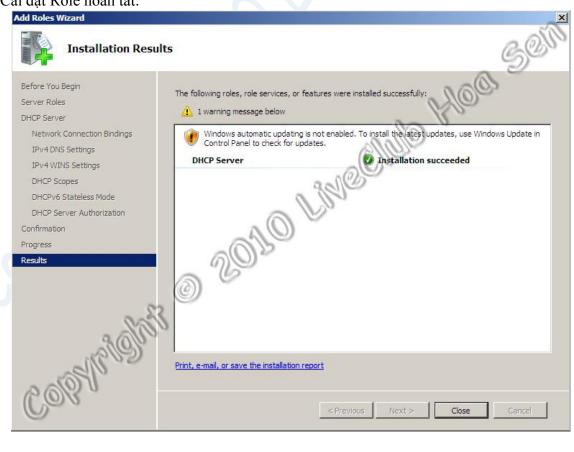
- Xác nhận lại thông tin trước khi cài đặt dịch vụ DHCP.



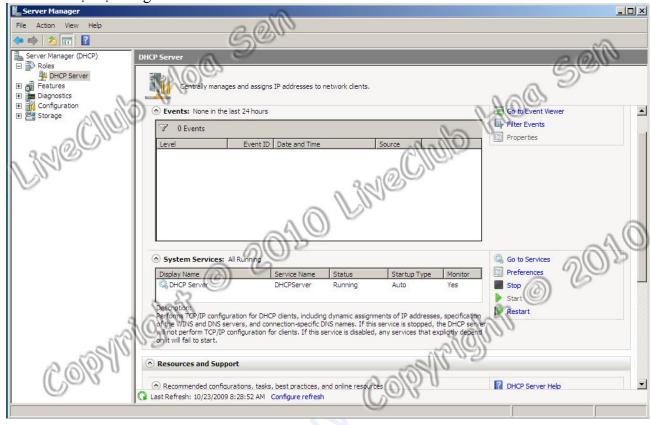
#### - Nhấn Next. Tiến hành cài đặt



- Cài đặt Role hoàn tất.

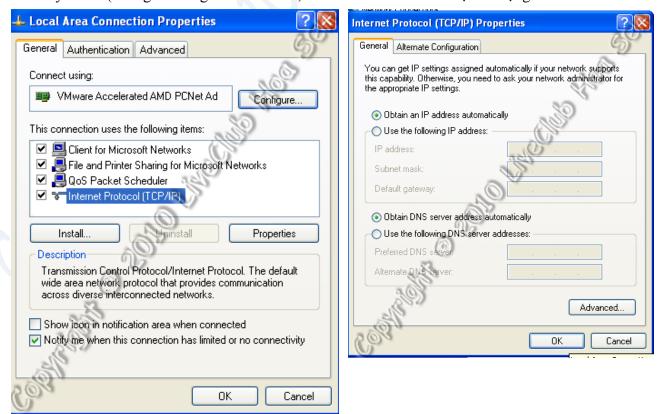


- Kiểm tra lại hệ thống.



#### 2. Client:

- Ở máy client (chúng tôi dùng Windows XP) cấu hình TCP/IP cho nhận IP động.

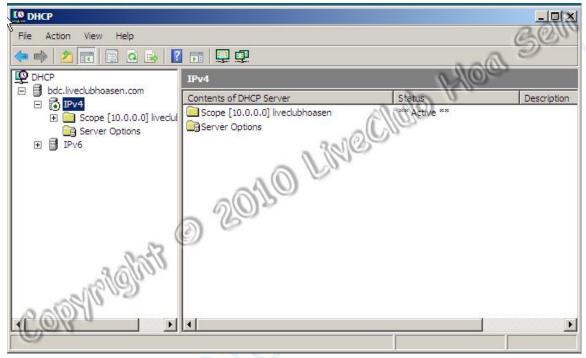


- Mở Command Prompt, nhập lệnh ipconfig /release (xóa IP động hiện tại) và nhập tiếp lệnh ipconfig /renew (yêu cầu cấp IP động mới) để kiểm tra việc cấp phát ip động của DHCP.

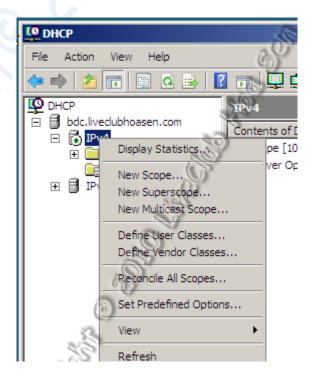
## IV. CÁU HÌNH DHCP:

#### 1. Tao Scope:

- Vào Administrative Tools → DHCP.



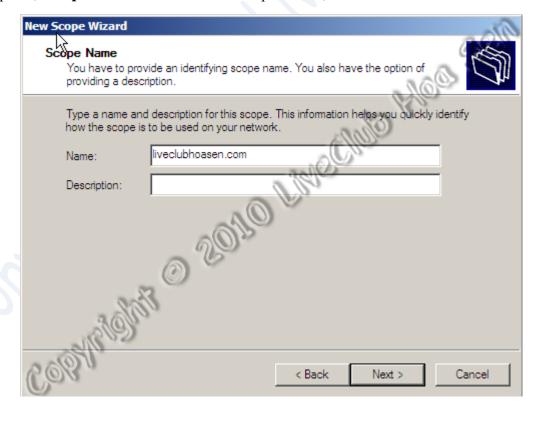
- Nhấn chuột phải vào IPv4 → New Scope.



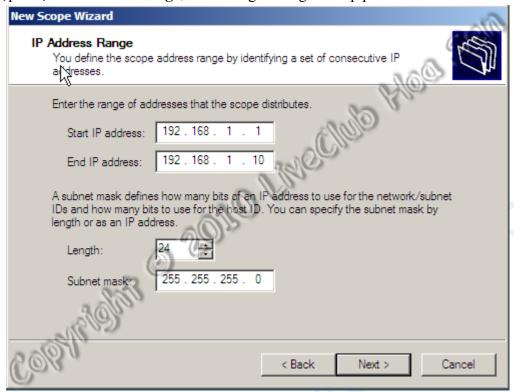
- Hộp thoại **New Scope** hiện ra → **Next**.



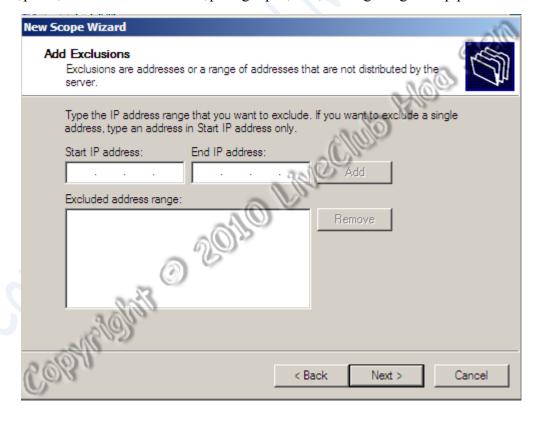
- Hộp thoại Scope Name → Điền tên của scope vào mục Name → Next.



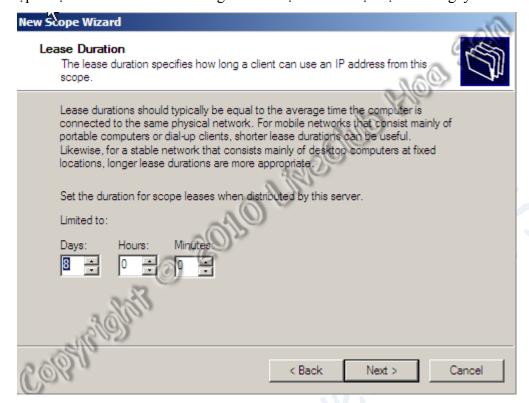
- Hộp thoại **IP Address Range**, điền thông số range IP cấp phát và subnet mask → **Next**.



- Hộp thoại **Add Exclusions**: nhập range ip đặc biệt không dùng để cấp phát → Add → **Next**.



- Hộp thoại Lease Duration: thời gian thuê địa chỉ IP mặc định là 8 ngày.



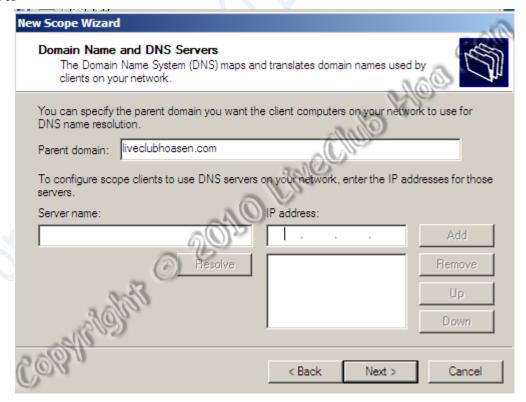
- Hộp thoại **Configuration DHCP Options** yêu cầu chúng ta cấu hình thông số dịch vụ của scope ngay bây giờ hoặc để sau. Ở đây ta chọn **Yes, I want to config these options now** → **Next**.



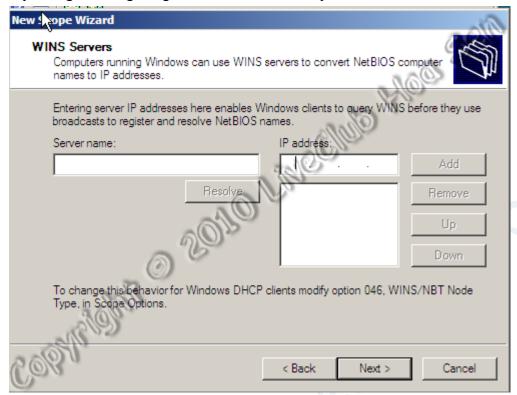
Hộp thoại Router (Default gateway): nhập địa chỉ default gateway của scope này rồi nhấn
Add → Next.



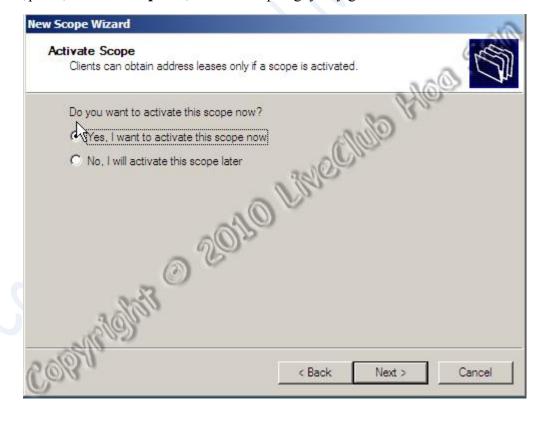
- Hộp thoại **Domain Name và DNS server** : điền tên domain, phần IP Address điền IP DNS server



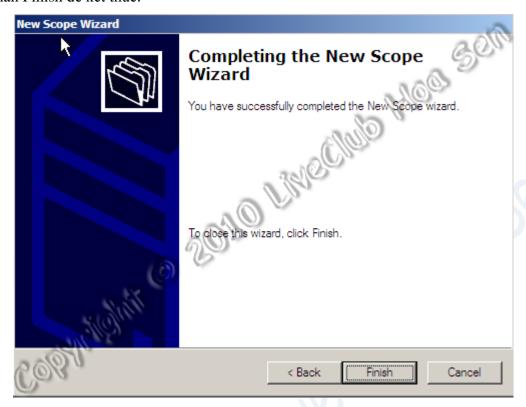
- Ở đây chúng ra không dùng WINS servers nên bỏ qua → Next.



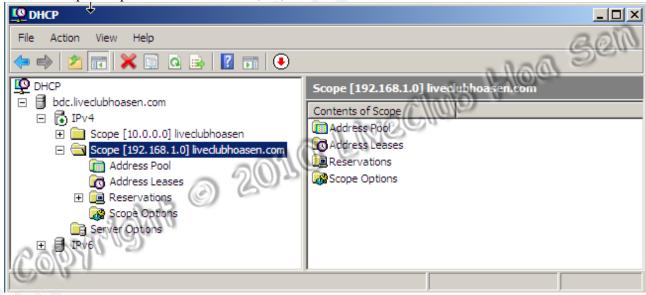
- Hộp thoại **Active Scope** chọn active scope ngay bây giờ → Next.



- Nhấn Finish để kết thúc.

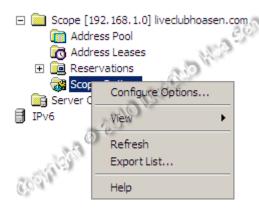


- Xem kết quả scope 192.168.1.0 đã được tạo:

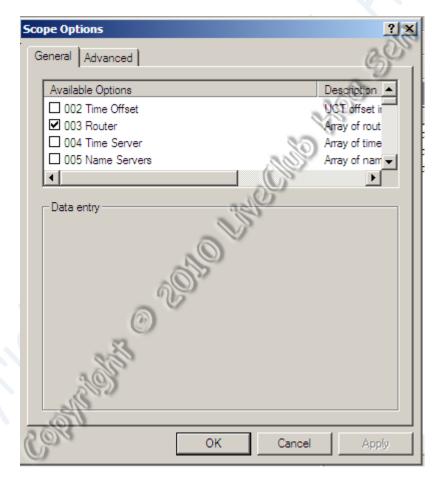


## 2. Thay đổi options của scope:

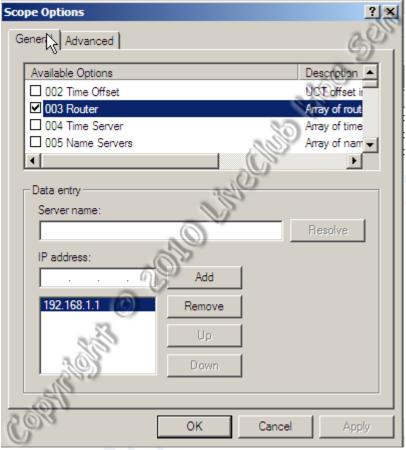
- Xổ scope cần thao tác → chuột phải scope options → Configure Options.



- Hộp thoại **Scope Options** hiện ra, ở trường Available Options là những thuộc tính sẵn sàng mà chúng ta có thể thay đổi với những thuộc tính đã stick là những thuộc tính đã được cấu hình trước đó.



- Chúng ta sẽ thử cấu hình default gateway lại cho scope này, chọn **Router**. Router Options hiện ta cho chúng ta thêm xóa và edit với những thuộc tính khác cũng vây.



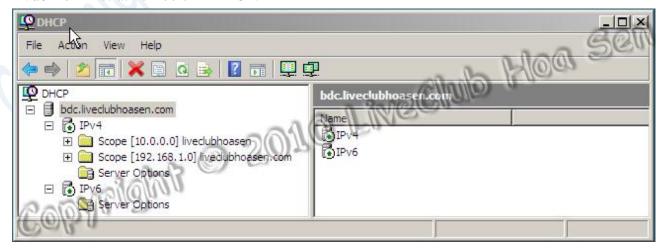
# 3. Thay đổi Server options:

- Chuột phải Server options → Configure Options.
- Cũng như cách thức thay đổi thuộc tính của scope options chỉ khác là những thuộc tính thay đổi ở đây sẽ áp cho tất cả các scope của server.

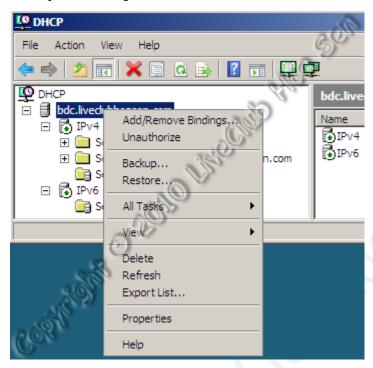
### V. BACKUP VÀ RESTORE DHCP SERVER:

#### 1. Backup:

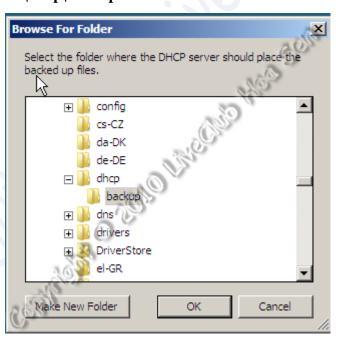
- Vào Administrative Tools → DHCP.



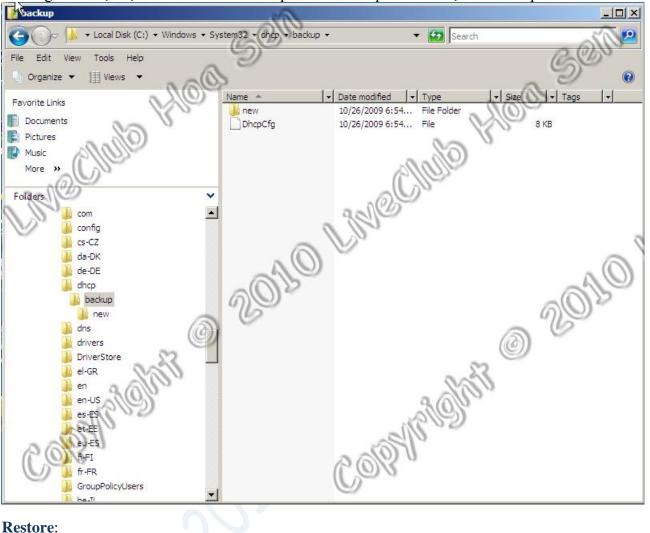
- Nhấn chuột phải tên máy → Backup...



- Hộp thoại **Browse For Folder** hiện ra yêu cầu chọn nơi cất file backup, mặc định là trong **C:\Windows\system32\dhcp\backup**.

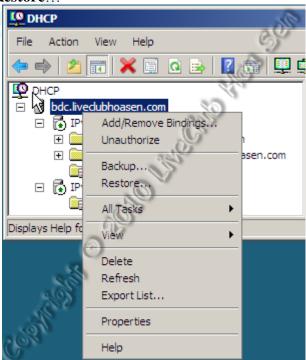


- Chúng ta để mặc định → OK → kết thúc quá trình backup vào thư mục chứ bakup kiểm tra.



#### 2. Restore:

- Chuột phải tên máy → Restore...

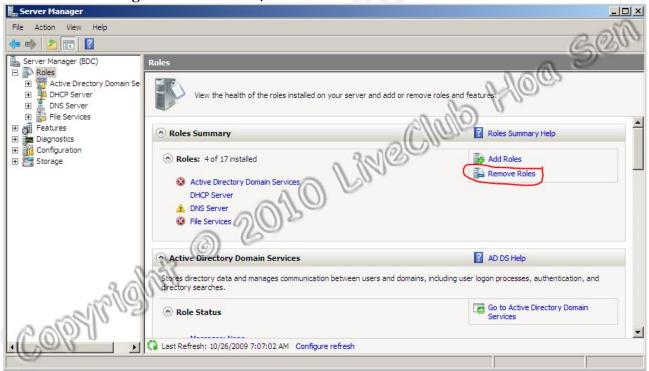


- Browse đến thư mục chứa file backup → OK → restore thành công hệ thống khi gặp sự cố.

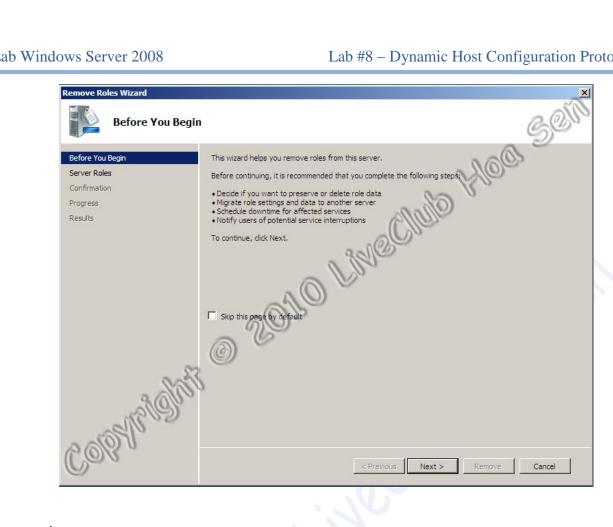


#### VI. REMOVE DHCP SERVER:

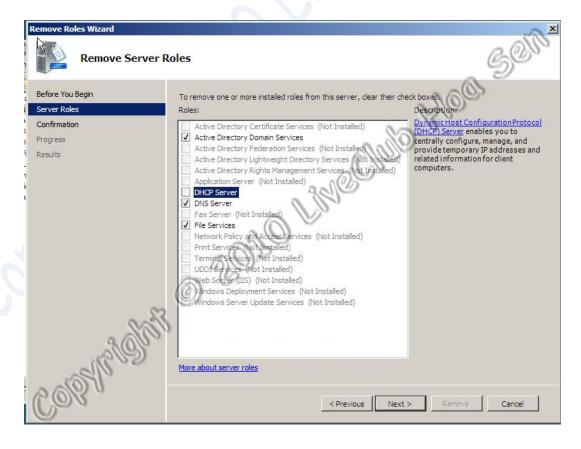
- Vào Server Manager → Roles → Chọn Remove roles.

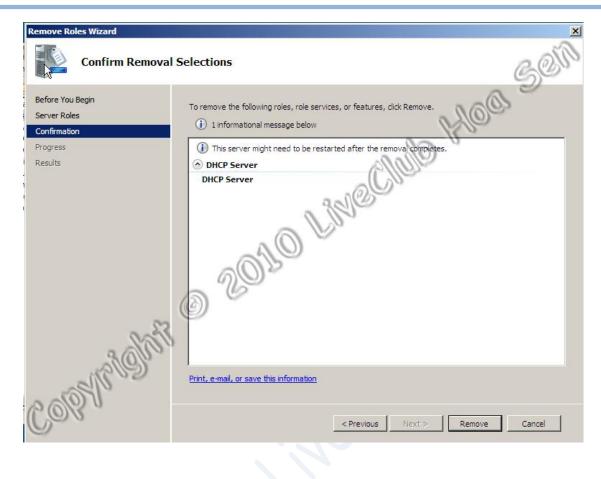


- Hộp thoại **Remove Roles Wizard** hiện ra → Next.



- Bổ dấu stick dịch vụ DHCP → Next → Remove.





© ----- The End ----- ©